

Quảng Bình, ngày 28 tháng 6 năm 2019

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung về học phần:

- Tên học phần: LUẬT HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH VIỆT NAM

(Tên tiếng Anh: ANALYSIS OF FAMILIES AND VIETNAMESE FAMILIES)

- Mã số học phần: LUHNGĐ.050

- Số tín chỉ: 03

Số giờ tín chỉ: 45 (trong đó: lý thuyết: 30, bài tập: 15)

- Ngành học: Luật

- Loại học phần: Bắt buộc

- Bộ môn phụ trách: Luật

Giảng viên phụ trách chính: ThS. Phùng Thị Loan

Danh sách giảng viên cùng giảng dạy: 1. ThS. Nguyễn Hoàng Thủy

2. ThS. Phan Thị Thu Hiền

2. Điều kiện tiên quyết: Không

3. Mục tiêu của học phần:

+ **Về kiến thức**

Cung cấp những kiến thức cơ bản của Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam về kết hôn, các điều kiện kết hôn, ly hôn, điều kiện ly hôn, quyền và nghĩa vụ các thành viên trong gia đình... Môn học hướng tới cung cấp những kiến thức quan trọng nhằm giúp sinh viên am hiểu pháp luật về hôn nhân và gia đình, đáp ứng yêu cầu thực hành nghề nghiệp của cử nhân Luật theo chuẩn đầu ra của ngành.

+ **Về kỹ năng**

Giúp người học có kỹ năng đánh giá, lý giải một cách khoa học các vấn đề liên quan đến hôn nhân và gia đình.

+ **Về thái độ**

Giúp người học có thái độ đúng đắn và nghiêm túc đối với các vấn đề hôn nhân và gia đình, có ý thức tuyên truyền, phổ biến và giải thích pháp luật trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình.

4. Chuẩn đầu ra học phần:

Mã CĐR	Nội dung chuẩn đầu ra
	<i>Về kiến thức</i>
CĐR1	Người học có thể nắm được quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về các hình thái hôn nhân và gia đình; khái niệm, đặc trưng của hôn nhân và gia đình.
CĐR2	Người học có được kiến thức cơ bản liên quan đến quá trình phát triển của pháp luật hôn nhân và gia đình ở Việt Nam qua các thời kỳ; Xác định được Luật Hôn nhân và gia đình là một ngành luật độc lập trong hệ thống pháp luật Việt Nam với đối tượng điều chỉnh, phương pháp điều chỉnh riêng biệt; nắm vững các nguyên tắc cơ bản của Luật hôn nhân và gia đình.
CĐR3	Người học xác định được chủ thể, khách thể, nội dung, các căn cứ làm phát sinh, thay đổi, chấm dứt các quan hệ pháp luật Luật hôn nhân và gia đình; các quy định của pháp luật liên quan đến việc thực hiện và bảo vệ quyền hôn nhân và gia đình.
CĐR4	Người học nắm được quy định của pháp luật về điều kiện kết hôn về độ tuổi, về thủ tục...; quy định về việc hủy kết hôn trái pháp luật.
CĐR5	Người học hiểu và vận dụng được các quy định của pháp luật liên quan đến quyền và nghĩa vụ giữa các thành viên trong gia đình: giữa vợ và chồng; giữa cha mẹ và con; giữa ông bà và cháu...
CĐR6	Người học nắm được các quy định của pháp luật về quan hệ cấp dưỡng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng;
CĐR7	Người học hiểu rõ các quy định liên quan đến việc chấm dứt hôn nhân do ly hôn hoặc do căn cứ khác theo quy định của pháp luật.
CĐR8	Người học nắm được các trường hợp được xem là hôn nhân có yếu tố nước ngoài, nguyên tắc áp dụng pháp luật cũng như thẩm quyền giải quyết các vụ việc về hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài.
	<i>Về kỹ năng</i>
CĐR9	Người học có kỹ năng tìm, đọc, hiểu và vận dụng các văn bản trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình để đưa ra cách giải quyết các vấn đề thực tế phát sinh.
CĐR10	Người học có kỹ năng tư duy logic và giải quyết vấn đề, làm việc nhóm, trình bày vấn đề, kỹ năng phản biện, tự nghiên cứu để tạo nền tảng cho khả năng học tập suốt đời.

	<i>Về thái độ (mức độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm)</i>
CĐR11	Thái độ đúng đắn và nghiêm túc đối với các vấn đề hôn nhân và gia đình.

5. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam được thiết kế nhằm cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản liên quan đến pháp luật điều chỉnh các quan hệ pháp luật phát sinh trong đời sống hôn nhân và gia đình.

Học phần bao gồm những nội dung cơ bản như: Khái niệm và những nguyên tắc cơ bản của luật hôn nhân và gia đình Việt Nam, quan hệ pháp luật hôn nhân và gia đình, sự phát triển của luật hôn nhân và gia đình Việt Nam từ cách mạng Tháng Tám đến nay, kết hôn và hủy kết hôn trái pháp luật, quyền và nghĩa vụ của vợ chồng, quyền và nghĩa vụ của cha mẹ và con, quyền và nghĩa vụ cấp dưỡng giữa các thành viên trong gia đình, chấm dứt hôn nhân, quan hệ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài

6. Nội dung chi tiết học phần:

CHƯƠNG 1 NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ LUẬT HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH

1.1. Chủ nghĩa Mác - Lênin về những hình thái hôn nhân và gia đình trong lịch sử

- 1.1.1. Gia đình huyết tộc
- 1.1.2. Gia đình Pu-na-lu-an
- 1.1.3. Hôn nhân đối ngẫu
- 1.1.4. Hôn nhân 1 vợ 1 chồng và các biến thể của nó
- 1.1.5. Hôn nhân và gia đình dưới chế độ xã hội chủ nghĩa

1.2. Khái niệm hôn nhân và các đặc trưng của hôn nhân

- 1.2.1. Khái niệm, đặc trưng của hôn nhân
- 1.2.2. Khái niệm, đặc trưng của gia đình

1.3. Khái niệm Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam.

- 1.3.1. Đối tượng điều chỉnh, phương pháp điều chỉnh
- 1.3.2. Các nguyên tắc cơ bản của Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam
- 1.3.3. Sự phát triển của Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam

1.4. Nhiệm vụ và các nguyên tắc cơ bản của Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam.

1.5. Sự hình thành và phát triển của luật hôn nhân và gia đình ở Việt nam từ năm 1945 đến nay

CHƯƠNG 2 QUAN HỆ PHÁP LUẬT HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH

2.1. Khái niệm chung về quan hệ hôn nhân và gia đình.

2.2. Các yếu tố của quan hệ pháp luật hôn nhân và gia đình.

- 2.2.1. Chủ thể
- 2.2.2. Nội dung
- 2.2.3. Khách thể

2.3. Thực tiễn và bảo vệ quyền hôn nhân và gia đình.

- 2.3.1. Thực tiễn quyền hôn nhân và gia đình

- 2.3.2 Việc bảo đảm thực hiện quyền và nghĩa vụ hôn nhân và gia đình.
- 2.4. Căn cứ phát sinh, thay đổi và chấm dứt, phục hồi quan hệ pháp luật hôn nhân và gia đình.

CHƯƠNG 3 KẾT HÔN VÀ VIỆC HỦY VIỆC KẾT HÔN TRÁI PHÁP LUẬT THEO LUẬT HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH

- 3.1. Khái niệm kết hôn
- 3.2. Các điều kiện kết hôn, thủ tục kết hôn
- 3.2.1. Điều kiện kết hôn
- 3.2.2. Thủ tục kết hôn
- 3.3. Hủy việc kết hôn trái pháp luật theo Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam.

CHƯƠNG 4 NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN GIỮA VỢ VÀ CHỒNG THEO LUẬT HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH VIỆT NAM

- 4.1. Khái niệm
- 4.2. Các nghĩa vụ và quyền về nhân thân giữa vợ và chồng
- 4.2.1. Quyền và nghĩa vụ thể hiện tình yêu thương giữa vợ và chồng
- 4.2.2. Quyền và nghĩa vụ thể hiện quyền tự do, dân chủ của vợ và chồng
- 4.2.3. Đại diện giữa vợ và chồng
- 4.3. Nghĩa vụ và quyền về tài sản giữa vợ và chồng theo Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam
- 4.3.1. Quyền sở hữu tài sản của vợ chồng
- 4.3.2. Quyền và nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ và chồng
- 4.3.3. Quyền thừa kế tài sản của nhau giữa vợ và chồng

CHƯƠNG 5 NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA CHA MẸ VÀ CÁC CON

- 5.1. Căn cứ phát sinh quan hệ pháp luật giữa cha và mẹ.
- 5.1.1. Dựa trên sự kiện sinh đẻ
- 5.1.2. Dựa trên sự kiện nhận nuôi con nuôi
- 5.2. Nội dung quan hệ pháp luật giữa cha mẹ và con cái theo Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam.
- 5.2.1. Quyền và nghĩa vụ nhân thân giữa cha mẹ và con
- 5.2.2. Quyền và nghĩa vụ về tài sản giữa cha mẹ và con
- 5.2.3. Hạn chế quyền của cha mẹ đối với con chưa thành niên
- 5.3. Quan hệ giữa ông bà nội, ông bà ngoại và cháu; giữa anh, chị, em và giữa các thành viên trong gia đình

CHƯƠNG 6 QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CẤP DƯỠNG GIỮA CÁC THÀNH VIÊN TRONG GIA ĐÌNH

- 6.1. Khái niệm cấp dưỡng giữa các thành viên trong gia đình
- 6.1.1. Khái niệm cấp dưỡng
- 6.1.2. Đặc điểm của quan hệ cấp dưỡng
- 6.2. Quyền và nghĩa vụ cấp dưỡng giữa các thành viên trong gia đình
- 6.2.1. Cấp dưỡng giữa cha mẹ và con
- 6.2.2. Cấp dưỡng giữa anh, chị, em

6.2.3. Cấp dưỡng giữa ông bà và cháu

6.2.4. Cấp dưỡng giữa cô, dì, chú, bác, cậu ruột và cháu ruột

6.2.5. Cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi li hôn

6.3. Chấm dứt quan hệ cấp dưỡng

CHƯƠNG 7 CHẤM DỨT HÔN NHÂN

7.1. Chấm dứt hôn nhân do vợ (chồng) chết hoặc có tuyên bố của Tòa án là vợ (chồng) chết

7.1.1. Hôn nhân chấm dứt do vợ, chồng chết

7.1.2. Hôn nhân chấm dứt do có quyết định của tòa án tuyên bố vợ, chồng đã chết

7.2. Ly hôn

7.2.1. Khái niệm ly hôn

7.2.2. Căn cứ ly hôn

7.2.3. Điều kiện hạn chế ly hôn

7.2.4. Đường lối giải quyết các trường hợp ly hôn theo luật định

7.2.5. Hậu quả pháp lí của ly hôn

CHƯƠNG 8 QUAN HỆ HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH CÓ YẾU TỐ NƯỚC NGOÀI

8.1. Khái niệm quan hệ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài

8.2. Các nguyên tắc áp dụng pháp luật nước ngoài và thẩm quyền giải quyết các việc về hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài

8.2.1. Các nguyên tắc áp dụng pháp luật nước ngoài

8.2.2. Thẩm quyền giải quyết các việc về hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài

8.3. Các trường hợp cụ thể về quan hệ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài theo Luật hôn nhân và gia đình hiện hành

8.3.1. Kết hôn có yếu tố nước ngoài

8.3.2. Ly hôn có yếu tố nước ngoài

8.3.3. Nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài

8.3.4. Giám hộ có yếu tố nước ngoài

7. Hình thức giảng dạy và phân bổ thời gian:

Chương	Tên chương	Số tiết tín chỉ					
		Tổng	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận	Thực hành	Khác (*)
1	Những vấn đề chung về Luật hôn nhân và gia đình	4	3	1			
2	Quan hệ pháp luật hôn nhân và gia đình	5	4	1			

3	Kết hôn và việc hủy việc kết hôn trái pháp luật theo luật hôn nhân và gia đình	5	4	1			
4	Nghĩa vụ và quyền giữa vợ và chồng theo Luật hôn nhân và gia đình	6	4	2			
5	Nghĩa vụ và quyền của cha mẹ và các con	6	4	2			
6	Quyền và nghĩa vụ cấp dưỡng giữa các thành viên trong gia đình	7	4	3			
7	Chấm dứt hôn nhân	7	4	3			
8	Quan hệ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài	5	3	2			

(*) Các hình thức tổ chức học tập khác như ngoại khóa, ...

Ma trận quan hệ giữa Chuẩn đầu ra và Nội dung (các chương) của học phần

Chương	CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7	CDR8	CDR9	CDR10	CDR11
1	x										x
2		x							x	x	x
3			x						x	x	x
4				x					x	x	x
5					x				x	x	x
6						x			x	x	x
7							x		x	x	x
8									x	x	x
9								x	x	x	x

8. Phương pháp giảng dạy

Phương pháp thuyết trình, phương pháp động não, phương pháp giải quyết vấn đề, phương pháp tổ chức các hoạt động, phương pháp xử lý tình huống, phương pháp làm việc nhóm...

9. Nhiệm vụ của sinh viên

- Tham gia đầy đủ số tiết học theo quy định (tối thiểu là 80% số giờ)

- Thái độ học tập nghiêm túc, chủ động trong việc thu thập tài liệu tham khảo. Đọc, phân tích và nhận xét các tài liệu khi học từng chương, mục.
- Làm bài kiểm tra đúng hạn và thỏa mãn các nội dung giảng viên yêu cầu.
- Để tiếp thu kiến thức của một tín chỉ sinh viên phải dành thời gian ít nhất 30 giờ chuẩn bị cá nhân.

10. Tài liệu phục vụ cho học phần

10.1. Tài liệu bắt buộc

[1]. Nguyễn Văn Cừ (chủ biên) (2012), *Giáo trình Luật Hôn nhân và gia đình Việt Nam*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.

10.2. Tài liệu tham khảo

[1]. Ngô Thị Hương (2002), *Giáo trình Luật Hôn nhân và gia đình*, Nxb CAND, Hà Nội.

[2]. Hà Thị Mai Hiền (1994), *Giáo trình Luật Hôn nhân và gia đình Việt Nam*, Nxb CAND, Hà Nội.

[3]. Lê Văn Hòe (2004), *Một số ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam*, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội.

[4]. Nguyễn Tiến (1998), *Nguyên lý và thực hành luật hôn nhân và gia đình Việt Nam*, NXB Thống kê, Hà Nội.

[5]. *Bình luận khoa học Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam* (2004), NXB CT - QG

11. Thang điểm đánh giá

Sử dụng thang điểm 10 và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành tại văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

12. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập học phần

TT	Các chỉ tiêu đánh giá	Hình thức đánh giá	Trọng số
1	<i>Chuyên cần, thái độ</i> - Tham gia trên lớp - Chuẩn bị bài - Tích cực thảo luận	Quan sát, điểm danh.	5%
2	<i>Kiểm tra thường xuyên</i> Nội dung 1: Quan hệ pháp luật hôn nhân và gia đình. - Nội dung 2: Kết hôn và hủy kết hôn trái pháp luật. - Nội dung 3: Chấm dứt hôn nhân	- Bài kiểm tra viết - Bài tập - Thuyết trình báo cáo	35%

3	<i>Thi kết thúc học phần</i>	Viết hoặc vấn đáp	60%
---	------------------------------	-------------------	-----

Ma trận quan hệ giữa Chuẩn đầu ra và Hình thức đánh giá

Hình thức đánh giá	CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7	CDR8	CDR9	CDR10	CDR11
Quan sát, điểm danh											X
Kiểm tra viết	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
Thuyết trình báo cáo	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
Vấn đáp	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG BỘ MÔN

GIẢNG VIÊN

PGS.TS. Hoàng Dương Hùng

Th.S Phùng Thị Loan

Th.S Phùng Thị Loan